

Số: 03/2023/QĐST-DS

Ngày: 13/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

+ *Chủ tọa phiên họp:* Bà **Lê Thị Huyền Trang** – Thẩm phán

+ *Thư ký phiên họp:* Bà **Lê Ngọc Lam Điền** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên họp:* Ông **Tô Văn Tông** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 87/20233/TLST-VDS ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*”, theo Quyết định mở phiên họp số: 141/2023/QĐXHST-VDS ngày 06 tháng 3 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Bà **T.T.S**, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số 3/10 đường Tầm Vu, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **N.T.N**, sinh năm 1966

2/ Ông **N.T.T**, sinh năm 2001

Cùng địa chỉ: ấp Long Khương, xã Long Thành Nam, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh

3/ Ông **T.C**, sinh năm 1970

4/ Bà **T.T.U**, sinh năm 1971

Cùng địa chỉ: 3/10 Tầm Vu, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

5/ Bà **T.T.L**, sinh năm 1974

Địa chỉ: Trường Đông A, Tân Thới, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

(Ông N.T.N, N.T.T có yêu cầu giải quyết vắng mặt; Các đương sự còn lại có mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

** Theo đơn yêu cầu ngày 10/11/2022 và bản tự khai ngày 02/3/2023, người yêu cầu bà T.T.S trình bày:* Cha mẹ bà là ông T.S (mất năm 1988) và T.T.C (mất năm 2004) có 06 người con gồm: T.S.L (mất năm 2022), T.T.S, T.C, T.T.U, T.T.L, T.T.L. Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số 122/2022/KLGĐYC ngày 05/5/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ thì bà T.T.L (em tôi) có bệnh lý tâm thần là chậm phát triển tâm thần nhẹ, về năng lực thì bị khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Bà T.T.L có chồng là ông N.T.N và con là N.T.T (sinh năm 2001) không còn sống chung với bà La mà đang sinh sống tại Tây Ninh, đã lập vi bằng từ chối việc giám hộ cho bà T.T.L. Do đó đề nghị Tòa án tuyên bố bà T.T.L là người khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi và đề nghị chỉ định tôi là người giám hộ cho bà Thạch Thi La.

** Theo các bản tự khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông T.C, bà T.T.U, bà T.T.L cùng trình bày:* Cha mẹ chúng tôi là ông T.S (mất năm 1988) và T.T.C (mất năm 2004) có 06 người con gồm: T.S.L (mất năm 2022), T.T.S, T.C, T.T.U, T.T.L, T.T.L. Bà T.T.L (em của chúng tôi) có bệnh lý tâm thần là chậm phát triển tâm thần nhẹ, về năng lực thì bị khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Bà T.T.L có chồng là ông N.T.N và con là N.T.T (sinh năm 2001) không còn sống chung với bà L mà đang sinh sống tại Tây Ninh, đã lập vi bằng từ chối việc giám hộ cho bà T.T.L. Bà T.T.S là người đang sống chung và trực tiếp chăm sóc cho bà L, do đó các ông bà đồng ý đề nghị Tòa án tuyên bố bà T.T.L là người khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi và chỉ định bà T.T.S là người giám hộ cho bà T.T.L.

** Theo văn bản vi bằng số 16/2023/VB-TPL ngày 10/01/2023 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông N.T.N và N.T.T cùng trình bày:*

Ông Nghè là chồng bà T.T.L, ông Tuấn là con của bà T.T.L. Hiện nay, ông Nghè tuy chưa làm tục ly hôn nhưng đã không còn chung sống với bà T.T.L 15 năm nay, ông Nghè và ông Tuấn đang sinh sống ở Tây Ninh không sống chung với bà La. Ông Nghè và ông Tuấn đã lập vi bằng và có đơn từ chối giám hộ cho bà T.T.L, đồng thời đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp:

- *Người yêu cầu bà T.T.S trình bày:* Giữ nguyên yêu cầu, đề nghị Tòa án tuyên bố bà T.T.L, sinh năm 1979 – Địa chỉ: Số 3/10 Tầm Vu, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Công nhận bà là người giám hộ cho bà T.T.L theo quy định của pháp luật, thống nhất để bà T.T.U là người giám sát việc giám hộ theo quy định của pháp luật

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông T.C, bà T.T.U, bà T.T.L trình bày:* Đồng ý với yêu cầu của bà T.T.S, đề nghị Tòa án tuyên bố bà T.T.L, sinh năm 1979 – Địa chỉ: Số 3/10 Tầm Vu, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Đồng thời, xác định bà T.T.S là người giám hộ cho bà T.T.L và thống nhất để bà T.T.U là người giám sát việc giám hộ theo quy định của pháp luật.

- *Kiểm sát viên phát biểu quan điểm:*

+ Về tố tụng: Thẩm phán và Thư ký phiên họp trong quá trình giải quyết việc dân sự đã tuân theo đúng quy định của pháp luật; việc thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền; việc thu thập chứng cứ của Tòa án, việc cung cấp chứng cứ của đương sự đúng quy định của pháp luật. Các đương sự thực hiện đúng về quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng các Điều 376, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 23, Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 53, Điều 57, Điều 58 và Điều 59 Bộ luật Dân sự năm 2015 quyết định chấp nhận yêu cầu của bà T.T.S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Bà T.T.S yêu cầu Tòa án tuyên bố bà T.T.L có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, quan hệ pháp luật được xác định là “*Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi*”. Yêu cầu của đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Ông N.T.N, N.T.T có văn bản đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành xét họp theo khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về nội dung yêu cầu:

[3.1] Xét yêu cầu tuyên bố bà T.T.L có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Căn cứ vào Kết luận giám định pháp y tâm thần số 122/2022/KLGĐYC ngày 05/5/2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ đã kết luận:

“- Về y học: Hiện tại, đương sự có bệnh lý tâm thần: chậm phát triển tâm thần nhẹ (F70 – ICD10).

- Về năng lực: Hiện tại, đương sự có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi”.

Như vậy, căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Bộ luật Dân sự năm 2015 yêu cầu tuyên bố bà T.T.L có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của bà T.T.S là có cơ sở để chấp nhận.

[3.2] Đối với yêu cầu xác định người giám hộ.

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện bà T.T.L có chồng là ông N.T.N và con là N.T.T, tuy nhiên ông Nghè mặc dù chưa làm thủ tục ly hôn với bà La nhưng đã không còn chung sống với bà La 15 năm và ông Tuấn con là La cũng không sống chung với bà La. Hiện nay ông Nghè và ông Tuấn đang sinh sống ở Tây Ninh, cả hai cùng lập vi bằng xin từ chối giám hộ cho bà T.T.L. Hơn nữa, các anh chị ruột của bà T.T.L đều thống nhất để bà T.T.S làm người giám hộ cho bà T.T.L. Mặt khác, căn cứ các quy định tại điểm d khoản 1 Điều 47, Điều 48 và Điều 49 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì bà T.T.S đủ các điều kiện của người giám hộ cho bà T.T.L nên yêu cầu này là có cơ sở để chấp nhận.

Với tư cách là người giám hộ cho bà T.T.L thì bà T.T.S có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 57, Điều 58 và khoản 2 Điều 59 Bộ luật Dân sự năm 2015. Mọi giao dịch liên quan đến tài sản của bà T.T.L sẽ do bà T.T.S thực hiện với tư cách đại diện theo pháp luật.

[3.3] Tại phiên họp, các đương sự thống nhất đề nghị Tòa án công nhận bà T.T.U là người giám sát việc giám hộ, đây là sự tự nguyện của đương sự không trái quy định pháp luật nên ghi nhận. Bà T.T.U được liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện đăng ký giám sát việc giám hộ theo quy định pháp luật

[4] Về lệ phí xét việc dân sự: bà T.T.S phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5] Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

+ Việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp cũng như đương sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Nội dung giải quyết: Với những phân tích nêu trên về yêu cầu của bà T.T.S nên đề nghị tuyên bố bà T.T.L có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của Kiểm sát viên là phù hợp.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Khoản 1 Điều 23, điểm d khoản 1 Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 4 Điều 54, Điều 57, Điều 58 và khoản 2 Điều 59 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của bà T.T.S.

- *Tuyên bố:* Bà T.T.L (Giới tính: Nữ), sinh năm 1979 - Cư trú tại: Số 3/10 Tầm Vu, phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

2. Bà T.T.S là người giám hộ cho bà T.T.L.

Bà T.T.S có quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của pháp luật. Mọi giao dịch liên quan đến tài sản của bà T.T.L sẽ do bà T.T.S thực hiện với tư cách đại diện theo pháp luật.

3. Đề nghị Ủy ban nhân dân phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ ghi nhận bà T.T.U là người giám sát giám hộ và cho bà Út thực hiện thủ tục đăng ký theo quy định của pháp luật.

4. Lệ phí xét việc dân sự: Bà T.T.S phải chịu lệ phí 300.000đồng, chuyển tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0000647 ngày 10/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ninh Kiều thành lệ phí. Đương sự đã nộp xong.

5. Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định (đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết). Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo khoản 2 Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

6. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án theo quy định của Luật Thi hành án dân sự đối với những quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 Bộ luật Tố tụng dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q. Ninh Kiều;
- TAND TP.Cần Thơ;
- UBND P.Xuân Khánh;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Huyền Trang